

GLOBAL ENGLISH 1	MATHS 1	SCIENCE 1	SMART START 1
Unit 1: Welcome to School Learners Book: P18-19 Vocabulary Review Classroom Objects Chair / Chairs (Ghế) Ruler / Rulers (Thước Kẻ) Backpack (Ba Lô) Clock (Đồng Hồ) Pen / Pens (Bút) Pencil / Pencils (Bút Chì) Crayon / Crayons (Bút Sáp Màu) Table (Bàn) Grammar Review What is it? (Đây là cái gì?) It's a _____. (Nó là một.....) What are they? (Chúng/Đây là những cái gì?) They are _____. (Chúng/Đây là những.....)	Unit 3: Fraction LB: page 48-52 WB: 43-48 Fraction: phân số Half: một nửa Part: phần Unit 4: Length LB: page 49-65 WB: 49-53 Length: chiều dài Long/ longer/ longest: dài/ dài hơn/ dài nhất Short/ shorter/ shortest: ngắn/ ngắn hơn/ ngắn nhất Tall/ taller/ tallest: cao/ cao hơn/ cao nhất Thin/ thinner/ thinnest: ốm/ ốm hơn/ ốm nhất Wide/ wider/ widest: rộng/ rộng hơn/ rộng nhất	Unit 2.2 Loud and Quiet LB: page 48-52 WB: 43-48 damage: bị đau danger: nguy hiểm instrument: nhạc cụ loud: ồn quiet: im lặng music: âm nhạc	Vocabulary: Letter C: cap Letter D: door Family: father, mother, brother, sister Structure: This is my father.